

TRONG QUÁ TRÌNH ĐẦU TRANH CÁCH MẠNG, DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM, ĐỘI NGŨ CÔNG NHÂN MIỀN NAM NGÀY MỘT TRƯỞNG THÀNH, NHẤT LÀ SỰ VỮNG VÀNG VỀ NHẬN THỨC XÃ HỘI, VỀ Ý THỨC GIAI CẤP, Ý THỨC CÁCH MẠNG. MẶC DẤU, BỊ ĐÈ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN DÙNG MỌI ÂM MƯU, THỦ ĐOAN ĐỂ KÌM KẸP, KHỦNG BỒ VÀ ĐÀN ÁP QUYẾT LIỆT NHƯNG PHONG TRÀO CÔNG NHÂN Ở CÁC ĐÔ THỊ MIỀN NAM VẪN LUÔN ĐƯỢC GIỮ VỮNG VÀ TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG ĐI LÊN CỦA CÁCH MẠNG MIỀN NAM. GÓP PHẦN QUAN TRỌNG TRONG SỰ NGHIỆP GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THÔNG NHẤT ĐẤT NƯỚC.

PHONG TRÀO ĐẦU TRANH CỦA CÔNG NHÂN MIỀN NAM TRƯỚC TRONG NHỮNG NĂM 1945

▲ NGUYỄN TRUNG - LỆ THU



Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh là cuộc khởi nghĩa đầu tiên của giai cấp công nhân và nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng vào những năm 1930 – 1931 (Ảnh: TL)

Một vài nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của giai cấp công nhân miền Nam

Trước thế kỷ XV, Việt Nam chưa có nhiều điều kiện thuận lợi cho sự phát triển công nghiệp và kinh tế hàng hoá, nhưng đã có tầng lớp thợ thủ công. Năm 1749, giáo sĩ (kiêm nhà buôn) Pháp Pie Poavro truyền đạo ở Đà Nẵng trong nước ta, khi về nước đã báo cáo: "Một công ty muốn đứng được ở Đà Nẵng và có thiết bị chắc chắn để buôn bán có lợi thì cần có phương tiện để khiến người ta kiêng nể và kính trọng. Ta có thể chuyển người

Đèn Trong sang các thuộc địa của ta để làm thợ sản xuất đường, tơ lụa. Ta có thể chuyển sang cả thợ cày, thợ mộc". Sang thế kỷ XV, XVI đội ngũ "những người lao động làm thuê" đã xuất hiện. Đầu thế kỷ XIX, ngành khai mỏ phát triển và có hàng ngàn "thợ" mỏ làm việc trong các mỏ khai thác than, thiếc; nhưng đội ngũ lao động này chưa phải là công nhân hiện đại, dây chuyền sản xuất còn mang nặng tính thủ công "chủ yếu lao động chân tay giản đơn".

Dến cuối thế kỷ XIX, Việt Nam trở thành thuộc địa của đế quốc

Pháp. Bên cạnh việc thực dân Pháp thiết lập bộ máy cai trị chúng còn đẩy mạnh chính sách khai thác thuộc địa và chính sách này đã tác động sâu sắc đến xã hội Việt Nam, đặc biệt là dẫn đến sự ra đời và phát triển của giai cấp công nhân. Tuy nhiên trong công cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1879 - 1914), giai cấp công nhân Việt Nam bắt đầu được hình thành trong các lĩnh vực: công nghiệp xây dựng, cơ khí, giao thông vận tải rồi đến khai thác mỏ, đồn điền và công nghiệp tiêu dùng, các cơ sở công nghiệp này được thực dân Pháp lập chung dầu tư xây dựng tại các đô thị lớn miền Nam mà tiêu biểu là ở: Sài Gòn - Chợ Lớn, Đà Nẵng, Huế, Biên Hòa - Đồng Nai... đồng thời các cơ sở công nghiệp này bắt đầu mang dáng dấp của những đô thị công nghiệp, dẫn đến sự ra đời hàng loạt các "bến cảng, đường xá, kênh đào, nhà máy điện được chú trọng xây dựng, tiếp đó là các nhà máy và xưởng thủ công". Bên cạnh, đội ngũ công nhân làm thuê tại những trung tâm công nghiệp lớn, thì ở miền Nam lúc bấy giờ còn một đội ngũ công nhân làm theo thời vụ "họ đổ về các đô thị kiếm việc làm trong những ngày mùa bị thất bát và lại trở về thôn quê khi hết hạn hợp đồng hoặc bị xa thải" làm cho đội ngũ công nhân không những đông đảo thêm về số lượng "năm 1906 đội ngũ công nhân Việt Nam mới chỉ có 5 vạn, nhưng đến những năm 1930 đã tăng lên gần 25 vạn người" mà những công nhân này còn tham gia vào phong trào giải phóng dân tộc với tư cách là một bộ phận của dân tộc. Trong một bài của quan Toàn

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

quyền Đông Dương Paul Doumer, ông phải thừa nhận rằng: "Sự phát triển của những đô thị lớn như: Sài Gòn, Chợ Lớn làm nảy sinh một thứ vô sản thành thị và ngoại ô mà thái độ và hành động của họ làm cho số người Âu và giai cấp giàu có người bản xứ đều lo sợ một cách nghiêm trọng và có lý". Sự xuất hiện của giai cấp công nhân ở các đô thị miền Nam là một bước ngoặt quan trọng, là kết quả tất yếu của con đường phát triển công nghiệp, chuyển từ văn minh nông nghiệp tiến lên nền văn minh công nghiệp góp phần quan trọng vào phong trào đấu tranh cách mạng ở miền Nam Việt Nam.

Các phong trào đấu tranh của công nhân miền Nam trước năm 1945:

Tháng 8/1920 Bác Tôn Đức Thắng từ Pháp trở về Sài Gòn, di vào hoạt động trong phong trào quần chúng. Với những kinh nghiệm hoạt động công đoàn ở Pháp, Bác Tôn đã lập Công hội Đầu dầu tiên ở Nhà máy Bason, hoạt động theo kiểu của Tổng Liên đoàn Lao động Pháp CGT do Đảng Cộng sản Pháp lãnh đạo. Đây là Công hội đầu tiên của giai cấp công nhân Việt Nam, những cơ sở đầu tiên của Công hội được thành lập ở Cảng Sài Gòn, Xưởng Ba Son, Xưởng FACI, Nhà máy đèn Sài Gòn, Nhà máy đèn Chợ Quán,... dưới sự lãnh đạo của Bác Tôn, ảnh hưởng của Công hội Đầu bối đầu lan ra một số nhà máy, xí nghiệp.

Đến giữa năm 1925, tổ chức Hội Thanh niên cách mạng Việt Nam được Nguyễn Ái Quốc thành lập ở Quảng Châu (Trung Quốc), thu hút nhiều thanh niên yêu nước Việt Nam tham gia. Sau khóa huấn luyện các thanh niên này quay về nước hoạt động. Tháng 10/1926, Phan Trọng Bình và Nguyễn Văn Lợi được cử về Sài Gòn xây dựng cơ sở, mang lưới Kỳ bộ Nam kỳ của Hội Thanh niên cách mạng Việt Nam

trong thời gian này phát triển nhanh chóng ở Sài Gòn và các tỉnh với khoảng 500 hội viên, cùng với việc thực hiện chủ trương "vô sản hóa" nhiều hội viên đã hòa mình vào di làm ở các nhà máy, đồn điền... Tại Biên Hòa, vài tiểu tổ Hội Thanh niên cách mạng Việt Nam được tổ chức ở Đồn điền Cam Tiêm, Nhà máy Cưa BIF. Tháng 4/1928, chi bộ Hội Thanh niên cách mạng Việt Nam ở Đồn điền Cao su Phú Riềng thành lập với 5 hội viên: Nguyễn Xuân Cử làm Bí thư, Trần Tử Bình, Nguyễn Mạnh Hồng, Tạ, Hòa.

Ngày 20/9/1928, một cuộc đấu tranh lớn nổ ra ở Đồn điền Cam Tiêm. Hơn 500 phu cao mủ kéo ra sân điểm phản đối viên Giám đốc Pháp không thực hiện bắn công tra: đối xử lüz với phu, tăng lương cho

Ngày 3/2/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, đã nhanh chóng lãnh đạo phong trào công nhân Việt Nam nói chung và phong trào công nhân miền Nam nói riêng phát triển mạnh mẽ. Tiêu biểu cho giai đoạn này là: cuộc bãi công của công nhân hăng dầu Nhà Bè (1/2/1930); cuộc bãi công của 5.000 công nhân đồn điền cao su Phú Riềng (3/2/1930), cuộc bãi công lần hai của 400 công nhân hăng dầu Nhà Bè (23/3/1931). Tháng 4/1930, đại biểu công hội của các ngành đã họp và thành lập Tổng Công hội Nam Kỳ. Dưới sự lãnh đạo của Tổng Công hội, nhiều cuộc đấu tranh của công nhân miền Nam diễn ra với khẩu hiệu: phản đối đánh đập, cúp lương, đòi ngày làm 8 giờ,... nổi bậc trong giai đoạn này có các cuộc đấu tranh của công



Công nhân đồn điền cao su Phú Riềng bãi công đòi tăng lương, giảm giờ làm đầu những năm 1930 (Ảnh: TL)

anh chị em, trả người mẫn hạn giao kèo về xứ... Công nhân vác gậy gộc bao vây văn phòng sứ. Bọn sếp, xu, cai hoảng sợ bỏ trốn về Đồn điền Đầu Giây, đồng thời cho người báo gấp về đồn hiến binh Xuân Lộc và Tòa bổ Biên Hòa. Chủ tinh phái 20 lính và 3 hiến binh về Cam Tiêm, thẳng tay bắn giết, bắt bớ... làm hàng chục anh em chết và bị thương, nhiều người quá sợ chạy ra rừng trốn.

nhân Ba Son (21/4/1930); cuộc bãi công của công nhân Đề pô xe lửa ở Dĩ An (27 và 28/4/1930); cuộc bãi công của công nhân nhà máy đèn Chợ Lớn (1/5/1930); cuộc bãi công lần thứ 2 của công nhân Đề pô xe lửa Dĩ An (1/5/1930); cuộc bãi công của 300 công nhân làm đường lộ Cần Thơ (13/5/1930).

Mặc dù cuối năm 1931, phong trào công nhân miền Nam tạm thời lắng xuống do sự khủng bố trống

của thực dân Pháp. Nhưng, sang năm 1932, phong trào công nhân dần dần được phục hồi. Từ tháng 6/1932 đến tháng 1/1933, có 5 cuộc đấu tranh của công nhân đồn điền thuộc các tỉnh: Biên Hòa, Hà Tiên, Gia Định, Quảng Nam đã nổ ra. Đến năm 1934, phong trào công nhân miền Nam đã có những bước phát triển mới. Riêng Sài Gòn - Chợ Lớn trong 2 năm 1934-1935, có 40 cuộc đấu tranh của công nhân đã nổ ra. Năm 1936 nhiều cuộc bãi công đã diễn ra như: cuộc bãi công của công nhân hàng cưa Vĩnh Hội phản đối chủ hạ lương từ 0,70 đồng xuống 0,35 (9/1/1936); cuộc bãi công của 200 công nhân Ba Son cũng phản đối việc chủ hạ lương từ 0,70 đồng xuống 0,40 đồng (11/4/1936); cuộc bãi công đòi tăng lương của công nhân hàng dầu Texaco Nhà Bè (20/5/1936), cuộc bãi công của thợ may tiệm Adam Mode đòi làm 8 giờ, phản đối đuổi thợ vô cớ (20/11/1936), cuộc bãi công của 600 thợ nhuộm Gia Định và thợ giặt Sài Gòn đòi nghỉ ngày Chủ Nhật có lương (12/12/1936); cuộc bãi công của 1.000 công nhân Ba Son đòi tuần làm 10 giờ và 13 ngày phép / năm có lương (4/12/1936).

Sang năm 1937, phong trào bãi công của công nhân miền Nam tiếp tục phát triển với số lượng cuộc bãi công ngày càng tăng với khẩu hiệu đòi tăng lương, nghỉ ngày Chủ Nhật và ngày lễ có lương, đòi thi hành luật lao động và tự do nghiệp đoàn, tiêu biểu như: cuộc bãi công của 4.000 công nhân Ba Son (6/4/1937), cuộc bãi công của toàn thể công nhân xe lửa Sài Gòn, Đề phô xe lửa Dĩ An, phối hợp với công nhân xe lửa Đà Nẵng, Nha Trang (10/4/1937). Cuộc bãi công của công nhân xe lửa gây thiệt hại lớn cho ngành xe lửa Đông Dương, trong những ngày công nhân bãi công, các chuyến tàu Sài Gòn - Nha Trang, Sài Gòn - Biên Hòa, Sài Gòn

- Mỹ Tho ngừng chạy. Tính ra Sở xe lửa thiệt hại mỗi ngày từ 2 đến 3 ngàn đồng Đông Dương.

Từ năm 1938 -1939 phong trào bãi công của công nhân gặp nhiều khó khăn, số lượng các cuộc bãi công giảm sút nhưng quy mô bãi công rộng lớn hơn. Ngày 29/2/1938, hơn 5.500 công nhân chuyên chở ở Cảng Sài Gòn bãi công; ngày 18/5/1939, có 300 công nhân quét rác Sài Gòn bãi công đòi tăng lương, đòi được nghỉ ngày Chủ nhật, không được tăng giờ làm; ngày 1/6/1939, gần 2.000 công nhân Ba Son bãi công phản đối chủ cắt giảm phụ cấp ngoài giờ. Như vậy, từ năm 1930 đến năm 1939, phong trào công nhân miền Nam diễn ra khá liên tục, với mục tiêu chủ yếu vì quyền lợi kinh tế, tuy nhiên, một số ít cuộc đấu tranh của công nhân vẫn có mục tiêu chính trị, như phong trào bỏ phiếu trắng trong cuộc bầu cử Hội đồng quản hạt Nam Kỳ để phản đối chính quyền thực dân ngăn cản đại biểu của Mặt trận dân chủ ra tranh cử. Cuộc vận động đã thu được thắng lợi: "Có 2.585 cử tri bỏ phiếu trắng".

Từ năm 1940-1944, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công nhân miền Nam và Hội Công nhân Cứu quốc đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở cả đô thị và nông thôn. Tháng 11/1941, có 500 công nhân Xóm Chiểu và bến tàu Sài Gòn đình công phản đối chủ hàng Nhật đánh đậm công nhân, đặc biệt là cuộc bãi công chống Nhật của công nhân hàng cưa Xăng Cô; cuộc bãi công của công nhân xưởng may quần phục cho Nhật; cuộc đấu tranh của thợ giày công ty Đại Nam (14/8/1944).

Sau ngày Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, phong trào công nhân miền Nam diễn ra mạnh mẽ, liên tục và đều khắp, có sự kết hợp với các tầng lớp nhân dân lao động.

Nổi bật trong thời kỳ này là phong trào chống thực dân Pháp ở Nam Bộ, công nhân và lao động dưới sự lãnh đạo của Tổng công đoàn Nam Bộ đã tổng bãi công, bãi thị, bãi khóa và đặt kế hoạch "tiêu thổ kháng chiến", đẩy thực dân Pháp vào thế lúng túng để đối phó. Ngày 19/5/1941, Mặt trận Việt Minh chính thức thành lập, bao gồm các tổ chức quần chúng yêu nước chống đế quốc, lấy tên là "Hội cứu quốc". Do đó "Hội công nhân phản đế" đổi tên thành "Hội công nhân cứu quốc". Cuối những năm 1945 thực dân Pháp rơi vào tình thế bị bao vây cô lập về mọi mặt. Bên cạnh đó, công nhân còn tổ chức phá hoại kinh tế địch với quy mô lớn, tiêu biểu là tại Sài Gòn - Chợ Lớn. Tại các đồn điền cao su Nam Bộ, công nhân cũng hăng hái tham gia kháng chiến. Ngày 25/12/1945, khi quân Pháp tiến chiếm các đồn điền chúng đã vấp phải sự chống trả quyết liệt của công nhân, hơn 34.000 công nhân đồn điền tham gia kháng chiến. Toàn bộ 55.000 công nhân cao su đã tổng đình công, bất hợp tác với giặc.

Với ý chí sắt đá vì độc lập tự do của Tổ quốc, công nhân miền Nam đã đi đầu trong sự nghiệp kháng chiến và ngăn chặn một bước trong âm mưu của thực dân Pháp, khi chúng định nhanh chóng đánh chiếm Nam Bộ.

N.T - L.T

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Trích từ Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Phong trào công nhân ở các đô thị miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ từ năm 1954 đến năm 1965. Luận án Tiến sĩ Sử học - Đại học Sư phạm Huế - Năm 2016.
- Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An - Lịch sử phong trào công nhân và công đoàn Nghệ An (lập II, 1945 - 1954) Sơ thảo - Nxb Lao động - Hà Nội 1993.
- Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai - Lịch sử giai cấp công nhân ở Đồng Nai - Không có năm xuất bản.
- Nguyễn Xuân Mai - Góp phần nghiên cứu cơ cấu xã hội giai cấp công nhân Việt Nam trước năm 1975 - Tạp chí Xã hội học, Số 1,2, năm 1987.
- Lịch sử Tây Nam Bộ - 30 năm kháng chiến 1945 - 1975.